

QUY ĐỊNH
PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN
THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH THUẬN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2017/QĐ-UBND
ngày 29 /9 /2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này phân công, phân cấp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phân công và phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

1. Nguyên tắc quản lý an toàn thực phẩm thực hiện theo Điều 3 Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2010.

2. Nguyên tắc phân công, phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phối hợp trong việc thanh tra, kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm thực hiện theo các Điều 3, 4, 5, 6, 7, 8 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương về việc hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (gọi tắt là Thông tư 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT).

3. Quản lý cơ sở sản xuất thực phẩm hoặc kinh doanh thực phẩm thực hiện như sau:

a) Bảo đảm nguyên tắc một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý nhà nước.

b) Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo danh mục quy định tại các Phụ lục 1, 2, 3 ban hành kèm theo Quy định này.

c) Đối với cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 ngành trở lên trong đó có sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Y tế thì ngành Y tế chịu trách nhiệm quản lý.

d) Đối với cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và ngành Công

Thương thì ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm quản lý.

e) Đối với cơ sở kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 ngành trở lên (bao gồm cả chợ và siêu thị) thì ngành Công Thương chịu trách nhiệm quản lý trừ chợ đầu mối; đầu giá nông sản do ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.

g) Đối với cơ sở vừa sản xuất, vừa kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý của nhiều ngành thì được xem xét theo cơ sở sản xuất và phân công cơ quan chịu trách nhiệm quản lý theo các Điểm a, b, c thuộc Khoản 3 Điều 3 của Quy định này.

h) Ngành Y tế chịu trách nhiệm quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm (trừ những loại dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ được sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc ngành Công Thương).

k) Nếu có phát sinh ngoài các nội dung tại các Điểm a, b, c, d, e, g, h nêu trên, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan giải quyết hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong trường hợp cần thiết.

4. Về ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm:

Các cơ sở không có Giấy đăng ký kinh doanh thực phẩm, cơ sở có giấy đăng ký kinh doanh thực phẩm (cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, kinh doanh thức ăn đường phố) nhưng thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thì thực hiện ký cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của các Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chương II

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ PHỐI HỢP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Điều 4. Đối với lĩnh vực quản lý thuộc ngành Y tế

1. Trách nhiệm của Sở Y tế, Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm và Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh

a) Sở Y tế chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn:

- Là đầu mối tổng hợp, báo cáo tình hình an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế theo định kỳ hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và năm;

- Quản lý những sản phẩm thực phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy định này.

- Thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp của Liên Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở chuyên ngành tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của các ngành khác khi có chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh và của Bộ Y tế; khi phát hiện thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm lưu thông trên địa bàn có nguy cơ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người tiêu dùng; khi có sự khác biệt trong kết luận thanh tra của các sở chuyên ngành; theo đề nghị của các Sở chuyên ngành;

- Định kỳ hằng năm tổ chức thanh tra, kiểm tra tình hình an toàn thực phẩm trên địa bàn; là đầu mối giám sát tình hình ô nhiễm thực phẩm trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm theo thẩm quyền.

b) Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh (sau này là Trung tâm Kiểm soát bệnh tật) là đơn vị tiếp nhận, thực hiện kiểm nghiệm các mẫu bệnh phẩm, thực phẩm để tìm nguyên nhân gây ngộ độc thực phẩm; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác về an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ được giao; cử viên chức tham gia công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm theo chỉ đạo của Sở Y tế hoặc đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

c) Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm là cơ quan trực tiếp giúp Sở Y tế thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; có nhiệm vụ tổ chức thực hiện, điều hành các hoạt động công tác an toàn thực phẩm theo thẩm quyền được quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế và mối quan hệ công tác của Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh; tổ chức giải quyết (*tiếp nhận, thẩm định và trả kết quả*) các thủ tục hành chính theo cơ chế Một cửa và Một cửa liên thông trong lĩnh vực an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành, gồm:

- Thủ tục công bố hợp quy, công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với tất cả các loại thực phẩm đã qua chế biến, bao gói sẵn (*kể cả những thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của các ngành khác*);

- Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho:

+ Cơ sở sản xuất, kinh doanh nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế trên địa bàn;

+ Cơ sở nhỏ lẻ sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm;

+ Cơ sở nhỏ lẻ kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm có yêu cầu bảo quản sản phẩm đặc biệt;

+ Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

+ Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Ủy ban nhân dân (hoặc cơ quan có thẩm quyền) huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh có quy mô kinh doanh từ 200 suất ăn/lần phục vụ trở lên;

- Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc quản lý của ngành Y tế, gồm:

+ Nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm;

+ Hình thức quảng cáo thông qua hội nghị, hội thảo, sự kiện giới thiệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành y tế tổ chức trên địa bàn (thực phẩm chức năng; thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng; nước khoáng thiên nhiên; nước uống đóng chai; phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm);

+ Trả lời ý kiến về nội dung quảng cáo thực phẩm có công bố tác dụng tới sức khỏe khi các cơ quan có thẩm quyền được giao nhiệm vụ cấp giấy xác nhận hoặc thẩm định nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lấy ý kiến;

- Thực hiện các nhiệm vụ của công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm theo chỉ đạo của Sở Y tế.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tổ chức, điều hành Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm của huyện, thị xã, thành phố.

b) Chỉ đạo, thực hiện các quy định của Chính phủ, Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh về an toàn thực phẩm.

c) Quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do tuyến huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, dịch vụ nấu ăn lưu động (có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền của cấp huyện cấp hoặc không có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh), bếp ăn tập thể, căng tin tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố (trước đây là bệnh viện tuyến huyện), cụm công nghiệp trên địa bàn quản lý, các bếp ăn tập thể của các cơ quan tổ chức khác có quy mô từ 50 suất đến dưới 200 suất ăn/một lần phục vụ; dịch vụ ăn uống, bếp ăn tại các khu du lịch, lễ hội, hội nghị, hội chợ do huyện tổ chức quản lý...

d) Chịu trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận **đủ điều kiện an toàn thực phẩm** cho cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do Ủy ban nhân dân (hoặc cơ quan có thẩm quyền) huyện, thị xã, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có quy mô kinh doanh từ 50 suất đến dưới 200 suất ăn/một lần phục vụ.

e) Tổng hợp, báo cáo tình hình an toàn thực phẩm trên địa bàn cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế theo định kỳ hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và năm.

3. Trách nhiệm của Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố và Trung tâm Y tế tuyến huyện

a) Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố:

- Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan ở địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm; tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát; tham mưu tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, các quy định và tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm thuộc tuyến huyện quản lý; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm; chủ trì lập kế hoạch và triển khai công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn theo phân cấp quản lý như tại Điểm c, Khoản 2, Điều 4 Quy định này; đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố ban hành quyết định xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm theo quy định và theo dõi việc thực hiện các quyết định xử phạt.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình an toàn thực phẩm trên địa bàn cho Ủy ban nhân dân huyện theo định kỳ hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và năm.

b) Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thống kê, báo cáo công tác an toàn thực phẩm; tổ chức công tác tuyên truyền, giáo dục, tập huấn về an toàn thực phẩm, phổ biến các quy định của pháp luật, kiến thức an toàn thực phẩm cho cán bộ tuyến dưới và cộng đồng; tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm cho các đối tượng được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 4.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã về an toàn thực phẩm trên phạm vi địa bàn:

a) Tổ chức, điều hành Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm xã, phường, thị trấn.

b) Thực hiện các quy định của Chính phủ, Bộ Y tế và Ủy ban nhân dân cấp trên về an toàn thực phẩm.

c) Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố về quản lý các hoạt động kinh doanh thức ăn đường phố, nhà hàng, khách sạn trên địa bàn xã, phường, thị trấn không thuộc diện tỉnh, huyện quản lý; hướng dẫn, thực hiện việc xác nhận cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm (Phụ lục 6 - Giấy xác nhận có giá trị trong vòng 03 năm) cho các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố (cơ sở không có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh).

d) Tổng hợp, báo cáo tình hình an toàn thực phẩm trên địa bàn cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Y tế cấp huyện theo định kỳ hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và năm.

5. Trách nhiệm của Trạm Y tế xã, phường, thị trấn

Trạm Y tế xã, phường, thị trấn chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan ở địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn; tổ chức thực hiện công tác tập huấn và thông tin, tuyên truyền, vận động thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại cộng đồng; quản lý cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống có

quy mô kinh doanh dưới 50 suất ăn/lần phục vụ, kinh doanh thức ăn đường phố.

Điều 5. Đối với lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, gồm:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông - lâm - thủy sản trên địa bàn tỉnh; cơ quan đầu mối tham mưu, tổng hợp là Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm và Thủy sản Bình Thuận.

b) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn.

c) Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm những sản phẩm theo quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định này.

d) Chỉ đạo các Chi cục trực thuộc Sở có liên quan: tổ chức kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, nước sinh hoạt nông thôn do cấp tỉnh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Phụ lục 4).

e) Chỉ đạo các Chi cục trực thuộc Sở có liên quan: tổ chức kiểm tra, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản do cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (trừ cơ sở có sản phẩm xuất khẩu trong trường hợp có yêu cầu của nước nhập khẩu về cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm (Phụ lục 5).

g) Hướng dẫn các cơ quan quản lý chuyên ngành trực thuộc Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện việc tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT, Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

h) Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho cơ quan kiểm tra cấp huyện, cán bộ được giao nhiệm vụ kiểm tra.

i) Thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng danh sách các cơ sở đủ điều kiện và chưa đủ điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý.

k) Phúc kiểm việc thực hiện của các Chi cục chuyên ngành thuộc Sở và các cơ quan kiểm tra thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo nhiệm vụ được phân công.

l) Lưu trữ có hệ thống các hồ sơ liên quan đến hoạt động kiểm tra, đánh giá phân loại các cơ sở thuộc phạm vi phân công, phân cấp.

m Hàng năm có trách nhiệm lập kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện công tác quản lý, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh được phân công, phân cấp theo Quy định này.

n) Thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh theo chế độ báo cáo hiện hành.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên phạm vi địa bàn, gồm:

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phân công trách nhiệm quản lý các cơ sở theo phân công, phân cấp cho các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trực thuộc.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

c) Tổ chức kiểm tra, xếp loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, nước sinh hoạt nông thôn do cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (Phụ lục 4).

d) Tổ chức kiểm tra, chứng nhận điều kiện an toàn thực phẩm (ATTP), cấp giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản do cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và cơ sở không có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đóng trên địa bàn cấp huyện (Phụ lục 5).

e) Quản lý các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ, riêng đối với tàu cá thực hiện quản lý tàu cá có công suất nhỏ hơn 20CV.

g) Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở thực phẩm trên địa bàn.

h) Chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

i) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra việc tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản đối với các cơ sở trên địa bàn cấp huyện.

k) Thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương danh sách các cơ sở đủ điều kiện và chưa đủ điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc phạm vi phân công, phân cấp.

l) Lưu trữ có hệ thống các hồ sơ liên quan đến hoạt động kiểm tra, đánh giá phân loại các cơ sở thuộc phạm vi phân công, phân cấp.

m) Hàng năm, lập kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện công tác quản lý, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh được phân công, phân cấp theo Quy định này.

n) Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hoặc đột xuất về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản) theo chế độ báo cáo hiện hành).

Điều 6. Đối với lĩnh vực Công Thương

1. Trách nhiệm của Sở Công Thương

Sở Công Thương chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, gồm:

a) Quản lý những sản phẩm thực phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm theo quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Quy định này.

b) **Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các địa phương thực hiện các nội dung phân cấp theo quy định. Trong đó có hướng dẫn, thực hiện việc quản lý các đối tượng:**

- **Cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;**

- **Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ;**

- **Buôn bán hàng rong;**

- **Cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định.**

c) Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị chức năng liên quan tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành Công thương.

d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất các cơ sở thực phẩm, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm và việc thực hiện công tác quản lý nhà nước tại các địa phương theo phân cấp quản lý.

e) Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định cơ sở, cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với:

- Cơ sở sản xuất thực phẩm (bao gồm cơ sở sản xuất nhỏ lẻ) được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư có công suất thiết kế thấp hơn các cơ sở quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 6 của Thông tư số [58/2014/TT-BCT](#) ngày 22/12/2014 của Bộ Công Thương và đáp ứng các điều kiện tại Mục 2, Chương VI của Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

- Các cơ sở kinh doanh thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm tổng hợp) của thương nhân bán buôn hoặc đại lý bán buôn trên địa bàn tỉnh.

g) Tiếp nhận hồ sơ đăng ký, tổ chức kiểm tra và cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc Sở Công thương quản lý.

h) Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm đối với các loại thực phẩm tiêu thụ tại Việt Nam của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại địa bàn tỉnh có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm do Sở Công Thương cấp.

i) Định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo tình hình về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương theo quy định.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm theo nhiệm vụ, gồm:

a) Phối hợp với Sở Công Thương trong công tác **quản lý**, thẩm định cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các đối tượng được quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 6 Quy định này.

b) Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở thực phẩm trên địa bàn.

c) Chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

d) Thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất về kết quả thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn, gửi về Sở Công Thương tổng hợp báo cáo theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của các Sở, ngành liên quan

1. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức bộ máy và biên chế thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo đúng quy định; hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách, chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

2. Công an tỉnh

- Tổ chức phát hiện, điều tra, xử lý những hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Phối hợp liên ngành trong thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất về an toàn thực phẩm. Kiểm soát ngăn chặn việc vận chuyển tiêu thụ thực phẩm không đảm bảo vệ sinh, kém chất lượng và thực phẩm không rõ nguồn gốc trên địa bàn.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp các Sở, ngành liên quan, rà soát các quy định thực hiện việc chứng nhận, công bố hợp chuẩn, hợp quy và các quy định liên quan đến đo lường, chất lượng, tiêu chuẩn và nhãn sản phẩm thực phẩm; khuyến khích, thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Công thương, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình truyền thông quốc gia về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí, đài phát thanh, truyền hình các cấp từ tỉnh đến địa phương; các đội thông tin lưu động, hệ thống truyền thanh ở

địa phương dành thời lượng thích đáng, phù hợp để phổ biến kiến thức, quy định pháp luật và các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm cho nhân dân.

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành thực hiện quảng cáo thực phẩm theo Luật Quảng cáo, Điều 43 của Luật An toàn thực phẩm về Quảng cáo thực phẩm và các văn bản hiện hành về xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm của các Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương. Phối hợp các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố kiểm tra giám sát việc chấp hành quy định về nội dung quảng cáo các sản phẩm thực phẩm đúng quy định pháp luật.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tuyên truyền, phổ biến các thông điệp an toàn thực phẩm tại các lễ hội, các cơ sở lưu trú du lịch và các khu, điểm du lịch có dịch vụ ăn uống.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục có dịch vụ ăn uống bảo đảm đủ điều kiện an toàn thực phẩm. Kiên quyết không để các cơ sở không đủ điều kiện theo quy định cung ứng dịch vụ ăn uống cho các cơ sở giáo dục. Triển khai các mô hình điểm bếp ăn bảo đảm an toàn thực phẩm ở các trường học, cơ sở giáo dục.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục kiến thức về an toàn thực phẩm trong trường học, huy động giáo viên và học sinh, phụ huynh học sinh tham gia tích cực vào công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại trường học.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn triển khai và cân đối đảm bảo kinh phí cho các hoạt động trong lĩnh vực an toàn thực phẩm; huy động các nguồn tài trợ, xã hội hóa của các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực an toàn thực phẩm của tỉnh.

8. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách và trên cơ sở đề nghị của các Sở, ban, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo phân cấp quản lý; hướng dẫn việc quản lý sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định tài chính hiện hành.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Thuận

- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan truyền thông chỉ đạo các Đài phát thanh các cấp huyện, cấp xã đưa thông tin về an toàn thực phẩm thành nội dung thường xuyên của chương trình phát sóng. Dành thời lượng phát sóng các chương trình về bảo đảm an toàn thực phẩm, các chuyên mục cố định, chuyên đề về bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Báo Bình Thuận tăng cường đưa tin bài ảnh, phóng sự về thực trạng tình hình an toàn thực phẩm trên địa bàn, tuyên truyền phổ biến kiến thức, các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện chức năng quản lý về môi trường, tài nguyên nước theo nhiệm vụ được phân công. Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về an toàn thực phẩm trong việc giám sát tiêu hủy sản phẩm thực phẩm.

11. Ban quản lý các Khu Công nghiệp:

Đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm. Phối hợp thực hiện các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm tại các Khu Công nghiệp.

12. Các Sở, ngành cấp tỉnh

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức cho cán bộ nhân viên, hội viên và gia đình, nhân dân tham gia học tập, tìm hiểu các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm và gương mẫu thực hiện Luật An toàn thực phẩm.

- Chủ động phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong các đơn vị trực thuộc.

- Giám sát, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh hàng thực phẩm kém chất lượng, không đảm bảo an toàn thực phẩm để có biện pháp xử lý kịp thời.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Đoàn thể tỉnh

- Triển khai công tác tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật về an toàn thực phẩm đến các tầng lớp nhân dân, đồng thời vận động nhân dân tham gia chấp hành các chính sách pháp luật có liên quan về an toàn thực phẩm, phát động các phong trào bảo đảm an toàn thực phẩm gắn với Cuộc vận động “xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, nhằm thúc đẩy hình thành sản xuất, chế biến, kinh doanh, tiêu dùng các sản phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn trong cộng đồng.

- Thường xuyên phát động phong trào phụ nữ toàn tỉnh tham gia vào công tác bảo đảm an toàn thực phẩm. Phối hợp các sở, ngành chức năng tổ chức các chương trình tập huấn, thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm cho phụ nữ, đặc biệt là các bà nội trợ, chị em kinh doanh, sản xuất thực phẩm quy mô nhỏ lẻ.

- Phát động các phong trào sáng kiến, việc làm tốt về bảo đảm an toàn thực phẩm, tích cực đấu tranh với các hành vi mất an toàn thực phẩm trong cộng đồng, làng xã. Phối hợp tổ chức hoạt động tập huấn, hướng dẫn cho các hội viên về sản xuất thực phẩm an toàn, phương pháp chế biến, bảo quản khoa học, sử dụng đúng cách các hóa chất bảo vệ thực vật và an toàn thức ăn chăn nuôi, phân bón. Phối hợp các ban, ngành phổ biến, hướng dẫn giải pháp kỹ thuật tiên tiến bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, bảo quản thực phẩm.

Chương III

KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Quy định khen thưởng

Các tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý đảm bảo an toàn thực phẩm thì được khen thưởng theo quy định pháp luật về thi đua khen thưởng.

Điều 9. Xử lý vi phạm

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây phiền hà, nhũng nhiễu cho tổ chức, công dân hoặc bao che cho tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm thì tùy tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu và các quy định trong văn bản này được thay thế hoặc sửa đổi bổ sung thì áp dụng theo văn bản thay thế hoặc sửa đổi bổ sung đó.

2. Sở Y tế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công Thương tổ chức phổ biến, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung Quy định này.

3. Các Sở, ban ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế để triển khai thực hiện các nội dung tại Quy định này.

4. Hàng năm các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý gửi về Sở Y tế để tổng hợp theo quy định.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai